

A. ĐẶT VẤN ĐỀ.

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc từng dạy: *"Có tài mà không có đức là người vô dụng. Có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó."* Đối với ngành giáo dục người căn dặn: *"Dạy cũng như học, phải chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng, đức là cái gốc quan trọng."* Trong công cuộc đổi mới hiện nay khi yếu tố con người được đặc biệt coi trọng, thì tiềm năng trí tuệ cùng với sức mạnh tinh thần và đạo đức của con người càng được đề cao và phát huy mạnh mẽ trong mọi lĩnh vực xã hội. Việc nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục đạo đức cho học sinh là yêu cầu thường xuyên của công tác giáo dục, đồng thời cũng là đòi hỏi cấp thiết của nâng cao chất lượng giáo dục.

Bậc Tiểu học là bậc đầu tiên của giáo dục phổ thông. Bất kỳ mọi người công dân công tác, lao động ở bất cứ lĩnh vực nào trong xã hội đều phải trải qua nhà trường Tiểu học. Lý luận và thực tiễn đều khẳng định rằng, những dấu ấn của trường Tiểu học có một ảnh hưởng sâu sắc đến cả cuộc đời của học sinh. Chính vì vậy việc giáo dục đạo đức, phải được coi trọng và tiến hành ngay từ bậc Tiểu học, cụ thể với từng khối lớp.

Đối với trường Tiểu học là nơi đặt nền móng, đặt những viên gạch đầu tiên trong việc xây dựng nhân cách toàn diện cho học sinh. Giáo dục đạo đức cho học sinh thế hệ mới – chủ nhân tương lai của nền khoa học công nghệ hiện đại càng có vai trò và nhiệm vụ quan trọng.

2. Mục tiêu của đề tài sáng kiến

* **Về kiến thức:** Có hiểu biết ban đầu về một số chuẩn mực, hành vi đạo đức và pháp luật phù hợp với lứa tuổi trong quan hệ của các em với bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội, môi trường tự nhiên và ý nghĩa của việc thực hiện các chuẩn mực đó (Thực hiện các chuẩn mực đó thì có lợi gì? không thực hiện các chuẩn mực đó thì có hại gì?)

* **Về kỹ năng, hành vi:** Biết nhận xét, đánh giá hành vi của bản thân và những người xung quanh theo chuẩn mực đã học; có kỹ năng lựa chọn và thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp chuẩn mực trong các mối quan hệ và tình huống đơn giản, cụ thể của cuộc sống, biết nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện.

* **Về giáo dục thái độ:** Từng bước hình thành thái độ tự trọng, tự tin vào khả năng của bản thân, có trách nhiệm với hành động của mình, yêu thương, tôn trọng mọi người, mong muốn đem lại niềm vui, hạnh phúc cho mọi người, đồng tình và làm theo cái thiện, cái đúng, cái tốt, không đồng tình với cái ác, cái sai, cái xấu.

- Mục tiêu của dạy học môn Đạo đức lớp 3 là dạy hành vi đạo đức, nên cần chú trọng kỹ năng hành vi.

- Thực hiện mục tiêu đào tạo con người cho hoạt động thực tiễn nên học phải đi đôi với hành, dạy học môn Đạo đức cũng như giáo dục đạo đức phải gắn với thực tiễn và đào tạo con người để hoạt động thực tiễn.

- Đáp ứng yêu cầu thực tế đời sống đạo đức: Nền kinh tế thị trường có nhiều mặt tích cực, đồng thời cũng có tác động tiêu cực làm xói mòn một số giá trị đạo đức truyền thống. Do đó phải quan tâm giáo dục kỹ năng hành vi đúng chuẩn mực đạo đức có thái độ, bản lĩnh kiên định trước các tiêu cực, tệ nạn xã hội.

Việc giáo dục đạo đức cho học sinh là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng góp phần đào tạo nên những công dân đủ trí tuệ và bản lĩnh xây dựng một nước Việt Nam ngày một giàu đẹp, tiến bộ và văn minh. Chính vì vậy mà đề tài **“Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 3”** tôi luôn tâm đắc. Tôi đã dành nhiều thời gian nghiên cứu và chỉ đạo áp dụng thực hiện tại trường Tiểu học Tây Đằng A của tôi đạt hiệu quả cao.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Sáng kiến kinh nghiệm này tôi đã thực hiện trong năm học 2023 - 2024 tại trường Tiểu học Tây Đằng A với đối tượng là học sinh lớp 3 và chương trình dạy học môn Đạo đức lớp 3 cùng với một số hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng vấn đề

Trong thực tế hiện nay chất lượng giáo dục đạo đức của học sinh nói chung có phần giảm sút bởi ảnh hưởng của nhiều nguyên nhân:

Ngoài xã hội: Hiện tượng tiêu cực, các hành vi đạo đức thiếu văn minh diễn ra rất nhiều trong đời sống hàng ngày như văn hoá giao thông, văn hoá trong giao tiếp với mọi người xung quanh, ảnh hưởng của các quán game, qua phim ảnh,

Trong gia đình: Một số cha mẹ học sinh thiếu gương mẫu, ông bà, cha mẹ chửi mắng lẫn nhau. Một số gia đình nuông chiều con cái dẫn đến một số học sinh vô lễ với người trên, nhiều em không vâng lời ông bà, bố mẹ, lười lao động, lười học, đánh nhau,... Trong giao tiếp nói năng trống không, thô lỗ, cục cằn. Qua điều tra, gần gũi tìm hiểu hoàn cảnh của những học sinh cá biệt tôi thấy: Các em đều rơi vào hoàn cảnh bố mẹ bỏ nhau, bố mẹ chạy chợ buôn bán, không dành nhiều thời gian đến con cái. Thậm chí có trường hợp bố mẹ nghiện hút, cờ bạc tối ngày, coi nhẹ pháp luật ...

Trong nhà trường:

+ **Về phía lãnh đạo:** Một số năm trước chưa quán triệt một cách đúng đắn, sâu sắc nội dung cũng như tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức cho các em thông qua bài giảng của môn Đạo đức, thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, thông qua việc phối kết hợp giữa: Nhà trường - Gia đình - Xã hội.

+ **Về phía giáo viên:** Giáo viên cũng coi nhẹ công tác giáo dục đạo đức cho học sinh. Một số thầy cô chỉ quan tâm đến việc truyền thụ kiến thức văn hoá chưa thực sự chú trọng đến việc giảng dạy tốt môn Đạo đức cho các em. Việc dạy môn Đạo đức cũng sử dụng nhiều hoạt động nên một số giáo viên chưa nhiệt tình và thường ngại tổ chức các hoạt động như sắm vai, trò chơi, thảo luận, ... và sợ mất thời gian. Do vậy dẫn đến học sinh phải đóng vai trò thụ động, hoặc áp đặt khi lĩnh hội kiến thức, dẫn đến hiệu quả của tiết Đạo đức chưa cao.

- Một số giáo viên không coi trọng thiết bị dạy học, ngại sử dụng đồ dùng dạy học. Giáo viên thao tác sử dụng tùy tiện hoặc chưa nắm chắc ý đồ của sách giáo khoa để sử dụng đồ dùng dẫn đến học sinh chưa thích thú với tiết học.

+ **Về phía học sinh:** Học sinh lớp 3 phần lớn là ngoan, biết vâng lời thầy cô, thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường đề ra. Tuy nhiên đánh giá một cách khách quan là học sinh hiện nay rất nhạy cảm, rất dễ thích ứng với các hiện tượng tiêu cực trong gia đình và ngoài xã hội. Một số gia đình quá nuông chiều các con, một số lại không quan tâm tới các con nên hiện tượng nói tục, các hành vi thiếu văn hoá vẫn còn. Đặc biệt học sinh không biết áp dụng kiến thức đã học vào thực tế. Chẳng hạn học sinh lớp 3 vừa được học bài: "Tích cực tham gia việc trường việc lớp" nhưng lại rất mất trật tự trong giờ học, vứt rác bừa bãi trong sân trường, lớp học. Học sinh được học bài: "Giữ lời hứa" nhưng lại không học bài, không hoàn thành bài tập, không chuẩn bị đồ dùng học tập đầy đủ, biểu hiện việc không giữ lời hứa và thiếu tôn trọng thầy cô.

Từ những thực tế trên và qua khảo sát chất lượng đầu năm về các mặt giáo dục đạo đức đã cho thấy kết quả như sau:

Các mặt GD đạo đức	Sĩ số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
Đầu năm	228	23	10	175	75	35	15

Xuất phát từ việc khảo sát trên và tầm quan trọng của việc giáo dục đạo đức cho học sinh, trước tình hình thực tế, là người quản lý tôi nghĩ mình phải có trách nhiệm tìm hiểu nguyên nhân, đề ra từng bước tháo gỡ những tồn tại trên.

2. Các giải pháp thực hiện

Để giáo dục đạo đức cho học sinh có rất nhiều biện pháp, sau đây tôi xin trình bày một số giải pháp mà tôi đã thực hiện ở trường Tiểu học Tây Đằng A tôi công tác như sau:

2.1. Giải pháp thứ 1: Công tác chuẩn bị.

Để chỉ đạo thực hiện tốt việc giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 3 thì cần chuẩn bị tốt các nhiệm vụ:

* Đối với lãnh đạo.

Chỉ đạo giáo viên thực hiện soạn, giảng dạy theo đúng nội dung chương trình các môn học. Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên thông qua việc thực hiện và thảo luận các chuyên đề do Phòng giáo dục, nhà trường hoặc tổ chuyên môn tổ chức.

Nâng cao nhận thức cho giáo viên về nhiệm vụ giáo dục đạo đức cho học sinh. Để làm tốt điều này người quản lý phải không ngừng tuyên truyền phổ biến hướng dẫn giáo viên thấy được trách nhiệm việc làm của mình trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh. Chính vì vậy mỗi giáo viên phải làm cho học sinh học tập và noi theo, là tấm gương trong lời nói, cách cư xử, giao tiếp giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với học sinh, giáo viên với nhân dân. Mỗi giáo viên cần có thái độ kiên quyết với những học sinh có biểu hiện thiếu văn hoá, có trách nhiệm kết hợp với các ban ngành cộng đồng trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

Chỉ đạo các tổ chức đoàn, đội thực hiện tốt các hoạt động tập thể, các hoạt động ngoại khóa, thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học.

Lãnh đạo nhà trường thường xuyên theo dõi kiểm tra với mục tiêu, kế hoạch cụ thể để nắm bắt được tình hình thực tế, nhắc nhở kịp thời những biểu hiện chưa đúng, tuyên dương khen thưởng nhằm phát huy những việc làm tốt. Xây dựng cho giáo viên có tính kỉ luật thực hiện tốt nội qui của nhà trường - làm gương cho học sinh noi theo.



Hình ảnh tập huấn chuyên đề cấp huyện

*** Đối với giáo viên:**

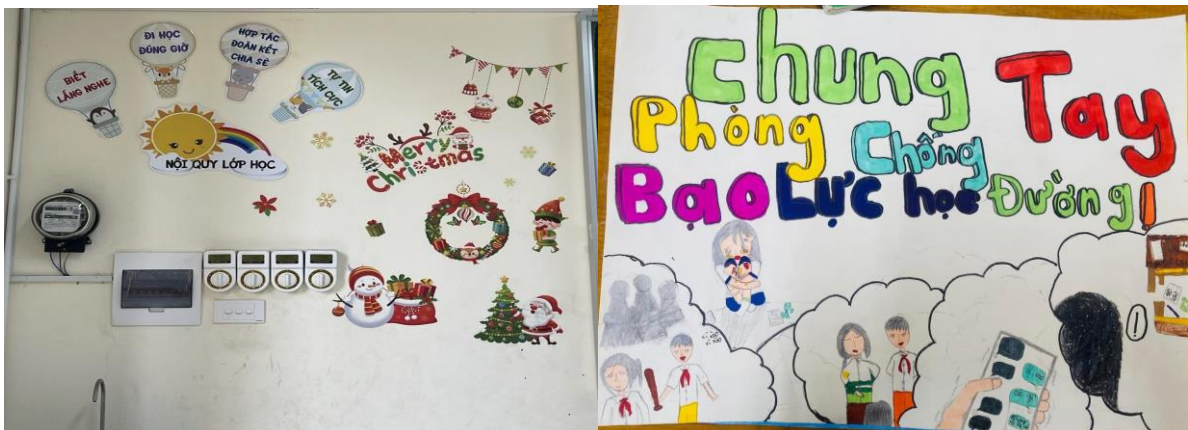
Để có tiết dạy đạt hiệu quả cao người giáo viên cần nghiên cứu nội dung bài giảng trước khi lên lớp, xác định từ mục tiêu yêu cầu của từng bài, từng phần.

Căn cứ vào nội dung bài giảng giáo viên chuẩn bị đồ dùng tranh ảnh, sách báo phục vụ cho tiết dạy đạt hiệu quả cao. Tùy từng nội dung bài học, đối tượng học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường người giáo viên lựa chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp cũ và phương pháp mới trong dạy học. Người giáo viên phải tham khảo tìm đọc thêm truyện, sách báo, tranh ảnh đặc biệt là sưu tầm những câu truyện trong chương trình Quà tặng cuộc sống phù hợp với bài học, hoạt động thực tế trong nhà trường, những tấm gương người tốt, việc tốt thật để kể, giới thiệu cho học sinh thấy. Qua đó cung cấp thêm những hiểu biết bên ngoài cuộc sống của các em theo nội dung chủ đề của bài học. Đặc biệt là làm thế nào để học sinh muốn gần gũi với giáo viên, kính trọng, quý mến thầy cô như người thân.

*** Đối với học sinh:**

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã đề ra các nội quy đối với học sinh về thực hiện nề nếp học tập, nề chuyên cần, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, Mười điều văn minh trong giao tiếp của học sinh. Yêu cầu học sinh chuẩn bị đủ sách giáo khoa các môn học, đồ dùng học tập, trang phục gọn gàng khi đến lớp, thực hiện tốt nề nếp học, nề chơi.

- Việc giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua môn học được tổ chức thảo luận theo các chuyên đề cấp trường và đi đến thống nhất một số nhiệm vụ trọng tâm để giáo viên thực hiện đạt kết quả tốt.



Hình ảnh của học sinh vẽ tranh tuyên truyền lối sống trong học đường

2.2. Giải pháp thứ 2: Một số yêu cầu về dạy Đạo đức lớp 3 theo hướng đổi mới

- Dạy học đạo đức được tiếp cận theo hướng đi từ quyền đến trách nhiệm, bổn phận của học sinh. Cách tiếp cận đó sẽ giúp cho việc dạy - học môn Đạo

đức lớp 3 trở nên nhẹ nhàng, sinh động hơn, tránh được tính chất nặng nề, áp đặt trước đây.

- Dạy - học môn đạo đức chỉ đạt được hiệu quả khi học sinh hứng thú, tích cực, chủ động và tham gia vào quá trình dạy - học.

- Các hoạt động dạy - học môn đạo đức rất phong phú đa dạng, bao gồm các hình thức: Xử lý, phân tích tình huống; kể chuyện; đóng vai, liên hệ, tự liên hệ, điều tra thực tiễn; lập kế hoạch hành động của học sinh; quan sát, phân tích tiêu phẩm; múa, hát, đọc thơ, vẽ tranh, triển lãm, chơi các trò chơi có liên quan đến chủ đề bài học...

- Dạy - học môn Đạo đức phải gắn bó chặt chẽ với cuộc sống thực của học sinh. Các truyện kể, tình huống, tấm gương sử dụng để dạy - học môn Đạo đức phải lấy chất liệu từ cuộc sống thực của học sinh. Đồng thời, giáo viên phải hướng dẫn học sinh phân tích, đánh giá hành vi của bản thân và những người xung quanh theo các chuẩn mực hành vi đã học; Hướng dẫn học sinh điều tra, tìm hiểu, phân tích, đánh giá các sự kiện trong đời sống đạo đức của lớp học, nhà trường và địa phương. Điều đó sẽ giúp cho bài học Đạo đức thêm phong phú, gần gũi, sống động đối với các em.

- Phương pháp và hình thức tổ chức dạy - học Đạo đức rất phong phú, đa dạng. Mỗi phương pháp và hình thức dạy học môn Đạo đức đều có mặt mạnh và hạn chế riêng, phù hợp với từng loại bài riêng, từng phần riêng của tiết dạy. Vì vậy không nên quá lạm dụng hoặc phủ định hoàn toàn một phương pháp hoặc hình thức dạy - học nào. Điều quan trọng là căn cứ vào nội dung, tính chất từng bài; căn cứ vào trình độ học sinh và năng lực, sở trường của giáo viên, căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh, cụ thể của từng đối tượng học sinh mà lựa chọn, sử dụng kết hợp các phương pháp và hình thức dạy học một cách hợp lý, đúng mức.

Trong nền kinh tế thị trường hiện nay, việc giáo dục đạo đức cho học sinh không phải là vấn đề đơn giản. Nó đòi hỏi người thầy phải có những phương pháp giáo dục phù hợp, giúp đỡ phát triển nhân cách một cách hoàn thiện, tránh cho học sinh tiếp xúc với những hành vi tiêu cực, làm sao để cho các em có được lối sống thích nghi với thời đại. Song cũng cần phải cho học sinh thấy được những nét đẹp, những truyền thống cao quý của dân tộc. Tóm lại hình thành cho học sinh một phong cách sống lành mạnh. Vậy làm cách nào để học sinh nắm bắt được kiến thức của môn Đạo đức một cách tích cực, chủ động mà không bị áp đặt gò bó. Để nâng cao hiệu quả giờ dạy Đạo đức đòi hỏi người thầy phải biết lựa chọn sử dụng các phương pháp trong một tiết dạy Đạo đức là rất cần thiết. Sự kết hợp hài hoà các phương pháp dạy học, lấy phương pháp này bổ

trợ cho phương pháp kia trong giảng dạy được coi như một nghệ thuật mà người thầy cần đạt tới.

2.3. Giải pháp thứ 3. Dạy học sinh kỹ năng đạo đức qua các dạng bài tập

** Dạy dạng bài tập thông qua một câu chuyện.*

Dạng bài tập được thiết kế thông qua một câu chuyện nhằm mục đích thông qua câu chuyện để cung cấp cho học sinh những chuẩn mực đạo đức, từ đó các em biết vận dụng thực hành hành vi đạo đức.

Khi kể, để làm tăng thêm tính hấp dẫn của câu chuyện, giáo viên có thể thêm, bớt một số từ ngữ, lời dẫn nhưng tuyệt đối không được lạm dụng để làm sai lệch đi nội dung câu chuyện. Nếu câu chuyện dài có thể kể 2 lần nhưng phải thay đổi hình thức đi một chút cho đỡ nhàm chán như: Kể lần một không có tranh, kể lần hai có tranh hoặc nếu trong lớp có học sinh đọc, kể tốt có thể cho học sinh tham gia đọc, kể lại câu chuyện.

Thông qua câu chuyện hướng học sinh tới liên hệ gần gũi với cuộc sống xung quanh của bản thân, của gia đình, của lớp, của trường, của địa phương nơi các em đang sinh sống, tránh những liên hệ sáo rỗng xa rời thực tế và không cần thiết.

Ví dụ: Lớp 3 - Dạy bài “**Giữ lời hứa**”. Qua câu chuyện kể học sinh thấy được việc làm tốt và chưa tốt, liên hệ với bản thân để thực hiện tốt hơn.

** Dạy dạng bài tập điền "đúng - sai"; "nên - không nên" hoặc "tán thành - không tán thành"*

Ở dạng bài tập này nhằm mục đích để học sinh biết vận dụng những kiến thức đạo đức, những chuẩn mực đạo đức và những kinh nghiệm, vốn sống của học sinh để đánh giá những hành động, việc làm của người khác đúng hay sai, tốt hay xấu, nên hay không nên, từ đó tỏ thái độ đồng tình ủng hộ hay lên án phê bình những hành động, những việc làm đó. Qua đó cũng hình thành cho học sinh luôn sống có trách nhiệm với bản thân, với mọi người và rộng hơn là với cuộc sống xung quanh.

Dạng bài này khi cho học sinh liên hệ, giáo viên thường tổ chức hết sức linh hoạt, cũng có thể cho học sinh liên hệ sau khi khai thác nội dung của cả bài nhưng cũng có thể liên hệ ngay sau từng phần của bài; từng hoạt động, việc làm cụ thể. Làm như vậy học sinh sẽ được liên hệ sát với thực tế hơn, tránh được sự nhàm chán sáo rỗng. Bước liên hệ có thể thực hiện, có thể không và không nhất thiết sau mỗi bài tập lại cho học sinh liên hệ.

** Dạy dạng bài xử lý tình huống:*

Mục đích của dạng bài này là thông qua một hay một vài tình huống cụ thể, yêu cầu các em dựa trên cơ sở những chuẩn mực đạo đức đã học, những kinh

nghiệm, vốn sống của các em đã có để xử lý các tình huống mà các em sẽ gặp phải trong cuộc sống hàng ngày.

Ví dụ: Khi rót nước mời một người lớn tuổi phải đưa bằng hai tay, khi nói với người lớn tuổi phải lễ phép..... Làm như vậy các chuẩn mực đạo đức sẽ được làm sáng tỏ thêm, các em sẽ có kỹ năng thực hiện những hành vi đạo đức và thói quen hành động đạo đức.

Sau tất cả những hoạt động trên giáo viên chốt lại như tất cả các dạng bài tập khác.

** Dạy dạng bài tập nhật xét, đánh giá việc làm... qua các bức tranh hoặc đặt tên cho các bức tranh.*

Để thực hiện dạng bài tập này giáo viên vận dụng:

Cho học sinh quan sát các bức tranh (có thể quan sát trực tiếp các tranh trong sách giáo khoa hoặc đưa lên màn chiếu, phóng to để học sinh cả lớp cùng quan sát). Cho học sinh nêu nội dung của các bức tranh với những câu hỏi gợi mở như: bức tranh vẽ gì? có những nhân vật nào? có những lời thoại gì trong các nhân vật của bức tranh?

- Giáo viên phải hướng dẫn cho học sinh nhận xét và chốt lại những việc làm nào của các nhân vật trong tranh là đúng, nên.... chúng ta cần học tập điều gì của các việc làm đó hoặc chúng ta nên phê phán, góp ý, nhắc nhở... những việc làm nào là chưa đúng, chưa tốt?

- Hướng dẫn cho học sinh nhận xét, phân biệt từ những việc làm đúng, sai trong một bức tranh, tránh lẫn lộn tốt - xấu, đánh giá quy nạp chung chung.

Ví dụ: Trong một bức tranh vẽ cảnh học sinh đang tích cực dọn vệ sinh trường lớp (Bài 6: Tích cực tham gia việc lớp, việc trường - Sách Bài tập Đạo đức lớp 3 trang 21)

Yêu cầu của bài tập là: Em có nhận xét gì về việc làm của các bạn nhỏ trong bức tranh?

(Bức tranh vẽ cảnh cả lớp đang tích cực dọn vệ sinh, chỉ có một em đang chơi đá cầu một mình)

Với học sinh lớp 3 nếu giáo viên không lưu ý định hướng cho học sinh, các em sẽ chỉ nhận xét việc làm của các bạn trong tranh là đúng, là tốt, nên học tập.... mà các em "quên" nhận xét đánh giá một nhân vật phản diện có việc làm chưa đúng, không nên học tập, đó là bạn đang đá cầu một mình.

** Dạy dạng bài sưu tập và trình bày các tư liệu (tranh, ảnh, những bài thơ, ca dao về chủ đề mà các em được học).*

Để dạy tốt dạng bài này thì học sinh chuẩn bị các tư liệu được tốt, đúng yêu cầu của bài, giáo viên cần phải hướng dẫn cho học sinh chuẩn bị những loại tư liệu gì, những tư liệu đó phải có tác dụng thực hiện bài tập và hướng vào chủ đề của bài học.

Ví dụ: Khi dạy bài "Biết ơn thương binh, liệt sỹ" (tiết 2) có học sinh sưu tập được câu tục ngữ:

- Uống nước nhớ nguồn.
- Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.



Hình ảnh học sinh viếng Lăng Bác và nghĩa trang liệt sỹ

Sau khi học sinh đọc xong 2 câu tục ngữ trên, giáo viên hỏi:

Em hiểu hai câu tục ngữ trên nói lên điều gì?

(Phải biết ơn những người đã hi sinh để cho cuộc sống của chúng ta ngày hôm nay được bình yên, hạnh phúc....)

Vậy các dạng bài tập môn Đạo đức lớp 3 giúp học sinh biết giữ lời hứa, biết quan tâm chăm sóc tới ông bà cha mẹ, anh chị em, hàng xóm láng giềng, chia sẻ buồn vui cùng bạn, tham gia các hoạt động trong cuộc sống hàng ngày. Mỗi nội dung bài học các em đều được nghe, đọc các mẫu truyện đạo đức nhằm hướng các em vào các chuẩn mực đạo đức.

2.4. Giải pháp thứ 4: Chỉ đạo giáo dục đạo đức cho học sinh qua các môn học khác.

Môn Tiếng Việt.

+ **Phân môn Tập đọc:** Nhiều bài tập đọc nêu lên những phong cảnh trù phú của từng vùng quê đất Việt. Ngoài việc cung cấp cho học sinh về nội dung, và rèn kỹ năng đọc, chúng ta còn giáo dục cho học sinh lòng yêu quê hương, đất nước, gia đình, làng xóm, bạn bè và lòng tự hào dân tộc.

Ví dụ: + Bài tập đọc **“Ông ngoại”, “Về quê ngoại”, “Thư gửi bà”...** giáo dục cho học sinh tình cảm yêu quê hương, đất nước và làng quê Việt Nam, ở đó các em biết quý trọng và kính yêu ông bà, cha mẹ, anh chị em, gia đình. Các em đã phần nào biết quan tâm, biết thể hiện tình cảm của mình với người thân.

+ Bài tập đọc **“Đôi bạn”** chính là tấm gương giàu lòng nhân ái, giàu nghị lực, thể hiện tình cảm sâu sắc giữa con người với con người. Gia đình và bạn Mến trong bài không ngại khó, ngại khổ, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ các bạn trong khó khăn hoạn nạn thể hiện cho tình cảm của con người Việt Nam, đặc biệt là ở những làng quê. Qua bài tập đọc này hướng các em soi mình vào những chiếc gương đó, xác định cho mình những mục tiêu đã chọn, không nản lòng khi gặp khó khăn. Đồng thời củng cố thêm cho các bài học về đạo đức, về tình cảm bạn bè và tình làng nghĩa xóm...

Các bài tập đọc này cũng là những tư liệu để giáo dục, liên hệ giảng dạy trong bài đạo đức **“Quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ, anh chị em”, “Chia sẻ buồn vui cùng bạn”, “Quan tâm giúp đỡ hàng xóm láng giềng”...**

+ **Phân môn luyện từ và câu:** Ngoài việc cung cấp kiến thức về thực tế, về từ, về nghĩa, về cú pháp, môn luyện từ và câu đã đóng vai trò rất quan trọng trong việc cung cấp, giáo dục học sinh những đức tính, truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Ví dụ như từ ngữ về : Gia đình, Trường học, Quê hương, Tổ quốc(Tiếng Việt lớp 3)

+ **Phân môn Tập làm văn:** Học sinh có thể thực hành vẽ và tô điểm một bức tranh đẹp về quê hương đất nước mình, thể hiện tình cảm đạo đức chân chính của mình thông qua bài tập làm văn **“Nói viết về cảnh đẹp đất nước”, “Kể về lễ hội quê em”, “Nói viết về bảo vệ môi trường”**. Bước đầu biết thể hiện sự quan tâm của mình tới người thân trong gia đình và hàng xóm qua tiết tập làm văn **“Kể về gia đình”, “Kể về người hàng xóm”**.

Môn Toán, Tự nhiên xã hội, công nghệ : Ngoài tính chính xác, mỗi môn học, bài học có nội dung riêng. Song nó có cùng mục đích là qua các môn học trên học sinh nắm được và rút ra những hành vi, những nét đẹp, những chuẩn mực đạo đức mà học sinh đã hiểu. Đồng thời rèn được cho học sinh đức tính cẩn thận, tỉ mỉ, nhất là tính kiên trì, chịu khó trong học tập. Chính vì vậy mà dần dần chúng tôi đã xây dựng được cho học sinh có thói quen về hành vi đạo đức tốt. Các em không đánh nhau, nói dối, ... mà ngày càng gắn bó đoàn kết với nhau hơn.

2.5. Giải pháp thứ 5: Chỉ đạo giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục truyền thống.

Nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học và các văn bản của Đảng, Nhà nước và ngành giáo dục với mục đích xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực. Đồng thời kết hợp, hỗ trợ cùng các môn học nhằm giáo dục đạo đức cho học sinh, chúng tôi đã tăng cường tổ chức các hoạt động mang tính giáo dục truyền thống cho học sinh cụ thể là:

Từ đầu năm học nhà trường đã lập kế hoạch tuyên truyền tới học sinh qua các giờ chào cờ, giờ sinh hoạt lớp bằng việc kể cho các em nghe những mẩu chuyện đạo đức tốt, thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, kể về những tấm gương vượt khó, các anh hùng chống giặc ngoại xâm.

Bên cạnh những câu chuyện thì cần có những việc làm thiết thực, tuyên truyền hướng dẫn các em bằng những việc làm cụ thể như: các chi đội, chi sao xây dựng quỹ vì bạn nghèo, tặng bạn có hoàn cảnh khó khăn quần áo để các em có áo mới đến trường. Ngoài ra Liên đội còn giúp đỡ được những bạn là con hộ nghèo có đủ sách, vở, bút viết để đến trường. Mua tấm ủng hộ hội người mù, ... Những việc làm trên tuy nhỏ nhưng giúp các em thấy được truyền thống tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách, thương người như thể thương thân của dân tộc Việt Nam.

- Nhà trường còn tổ chức cho học sinh thường xuyên thăm viếng, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, thăm hỏi, chăm sóc các gia đình chính sách để các em thấy được đạo lí “ Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc Việt Nam.

- Các hoạt động trên chính là những tư liệu thiết thực và quan trọng để giáo viên cũng như các em học sinh được tham gia sử dụng làm tư liệu cho các bài học trên lớp. Đúng như câu nói “Trăm nghe không bằng một thấy”. Từ đó thu hút được sự chú ý, tăng tính vận dụng đạt hiệu quả cao trong giáo dục đạo đức.



*Hình ảnh tái hiện chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ
giáo dục truyền thống cho học sinh*

2.6. Giải pháp thứ 6: Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động tập thể và các phong trào thi đua.

Để tổ chức tốt các hoạt động tập thể, các phong trào thi đua trong nhà trường thì phải biết kết hợp chặt chẽ giữa Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên và đặc biệt là sự ủng hộ của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn. Vì vậy lãnh đạo cần lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ BCH chi đoàn, Tổng phụ trách là những người có lòng nhiệt tình, say mê với công việc, đưa các hoạt động đi vào nề nếp, biết cách xây dựng các mô hình hoạt động sáng tạo, đa dạng, phong phú thu hút đông đảo học sinh tham gia tạo môi trường giáo dục đạo đức rất lớn cho học sinh toàn trường nói chung và học sinh lớp 3 nói riêng.

Chỉ đạo xây dựng được các tổ, nhóm như: Nhóm bạn học tốt, Đôi bạn cùng tiến, các câu lạc bộ sở thích (Âm nhạc, thể dục thể thao, toán học,...) nhằm thu hút các em vào những trò chơi, những việc làm bổ ích, giúp các em thêm đoàn kết, gắn bó với trường lớp và yêu quý bạn bè, thầy cô giáo đồng thời các em có ý thức phấn đấu để trở thành những đội viên tốt, những học trò ngoan.

Ví dụ: Trong đợt 20/11 các em thi đua giành nhiều vé số học tập, tham gia các hoạt động văn nghệ, làm báo, làm thơ, làm bưu thiếp, thi kể chuyện,... qua những hoạt động này học sinh biết bày tỏ lòng kính trọng đối với thầy cô giáo. Các câu lạc bộ được phát huy vai trò và khả năng của mình.

- Trong đợt thi đua chào mừng ngày 22/12 nhà trường tổ chức cho học sinh thi đua học tập tốt và đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao. Tham gia chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, gia đình chính sách. Liên đội đã tổ chức cho học sinh tiêu biểu khối 4; 5 đi tham quan học tập về tác phong “Anh bộ đội” tại trường Trung cấp kỹ thuật Phòng không không quân.

Từ những hoạt động này học sinh từng bước có ý thức thực hiện tốt tính kỷ luật, tác phong nhanh nhẹn, biết phối hợp với mọi người xung quanh để đạt hiệu quả cao. Ngoài ra còn rèn cho học sinh tính tự giác, nếp tự quản trong giờ truy bài, trong giờ chào cờ, các ngày lễ lớn.

*** Ngoài việc thực hiện tốt các đợt thi đua thì nhà trường còn thực hiện tốt các phong trào như:** Tổ chức tốt "Tháng an toàn giao thông", "Giao lưu phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng trường học an toàn". Qua buổi giao lưu học sinh ý thức hơn về các hoạt động và việc làm của mình, đảm bảo an toàn cho bản thân cũng như cho mọi người xung quanh khi vui chơi, lao động hoặc tham gia giao thông.

*** Nhà trường còn tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa:** Cho học sinh để các em thêm mở mang kiến thức của mình trong thực tế, giúp các em có sự đoàn kết, hợp tác hữu nghị với mọi người xung quanh, hiểu biết hơn về xã hội.



Hình ảnh tổ chức hoạt động ngoại khóa giáo dục đạo đức cho học sinh

Ví dụ:

- Tổ chức cho đoàn viên giáo viên và học sinh giao lưu với các đoàn viên trong xóm, trong xã như: văn nghệ, thể dục thể thao, làm vệ sinh trường lớp, trồng cây...

2.7. Giải pháp thứ 7: Giáo dục học sinh cá biệt

Đối với các em học sinh lớp 3, các em còn nhỏ, nhiều em được gia đình nuông chiều hoặc không quan tâm nên có những biểu hiện, hành vi đạo đức chưa chuẩn mực. Chính vì vậy chúng ta cần kịp thời và nhanh chóng sửa chữa những hành vi đạo đức chưa tốt của học sinh bằng cách: Trong giờ truy bài, giờ ra chơi, trong lớp học, đội sao đỏ và em tổ trưởng tự quản phát hiện kịp thời những bạn có biểu hiện, hành vi không lành mạnh, báo cáo với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách đội, nhà trường. Nhà trường kết hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách phân tích kỹ điều hay lẽ phải đối với vi phạm của các em, hướng các em tránh xa các trò chơi và việc làm không tốt đồng thời động viên các em tham gia vào các hoạt động lành mạnh, bổ ích như: hát múa, thể dục thể thao. Bên cạnh đó giáo viên chủ nhiệm phải thường xuyên theo dõi, uốn nắn và động viên kịp thời những tiến bộ của các em giúp các em nhanh chóng hoà nhập với các bạn trong lớp tuyệt đối tránh vi phạm nhân cách và xa lánh các em.

2.8. Giải pháp thứ 8: Phối hợp chặt chẽ giữa ba môi trường Gia đình - Nhà trường - Xã hội.

Người mẹ là cô giáo đầu tiên của con. Bố mẹ và người thân có tác động rất lớn đến việc hình thành nhân cách của trẻ. Muốn có kết quả giáo dục đạo đức cao thì giáo viên phải biết phối hợp với gia đình và các đoàn thể.

Nhà trường, giáo viên chủ nhiệm cần kết hợp chặt chẽ với gia đình để giáo dục các em như: thông qua các buổi họp phụ huynh, thông qua sổ liên lạc, nhà trường thông báo tới phụ huynh biết nội quy, quy định của nhà trường về học tập, nề nếp để các bậc phụ huynh cùng nhà trường đôn đốc học sinh thực hiện tốt. Thông qua gia đình các chuẩn mực về đạo đức mà học sinh phải đạt được ở từng lứa tuổi. Phụ huynh trao đổi với giáo viên về việc rèn luyện đạo đức của từng em. Với những học sinh có cá tính giáo viên kết hợp với gia đình có các biện pháp cụ thể để giáo dục học sinh.

Kết hợp với cha mẹ học sinh cùng tổ chức cho học sinh các hoạt động giáo dục thiết thực, thật ý nghĩa tại trường, tại từng lớp.

Phối hợp chặt chẽ với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Hội phụ nữ, chính quyền địa phương cùng giáo dục các em.

Ví dụ: Nhà trường và Ban Đại diện cha mẹ học sinh, các đoàn thể trong và ngoài xã cùng giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, về ngôn

ngũ, như **hỗ trợ toàn bộ chi phí học tập cho học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ; con hộ nghèo, học sinh khuyết tật, học sinh mắc bệnh hiểm nghèo, ...** Năm học 2023-2024 các thầy cô giáo và cha mẹ học sinh quyên góp ủng hộ hỗ trợ cho 32 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giúp 100% học sinh có đủ trang thiết bị học tập.



Hình ảnh học sinh hưởng ứng tham gia kế hoạch nhỏ

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị

Khi áp dụng những biện pháp trên tôi thấy có kết quả rõ rệt:

- 100% giáo viên trường tôi đều dạy tốt chương trình giáo dục đạo đức cho học sinh cả về nội khoá và ngoại khoá.

- 100% học sinh có nề nếp và những đức tính tốt đẹp: Biết tự làm lấy việc của mình, biết quan tâm giúp đỡ chia sẻ cùng bạn, biết giữ vệ sinh, bảo vệ trường lớp - không bẻ cành, bứt lá - không vứt rác bừa bãi - không vắng tục chửi bậy,.... Không khí thi đua học tập sôi nổi đoàn kết gắn bó, tràn ngập tình thương yêu thân thiết. Chất lượng đạo đức lớp 3 nâng cao đã làm động lực cho hoạt động giáo dục toàn diện phát triển vững chắc.

Kết quả cụ thể áp dụng trong năm học 2023 - 2024 đạt như sau:

Các mặt GD	Số số	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
Đầu năm	228	23	10	175	75	35	15
Cuối năm	228	80	35	148	65	0	0
Tăng		57	25				
Giảm				27	12	35	15

Nhìn bảng số liệu thống kê ở trên chúng ta thấy rõ sự tiến bộ vượt bậc của kết quả giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 3 ở trường Tiểu học Tây Đằng A nơi

áp dụng sáng kiến này qua một năm thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh.

Nhờ có chất lượng giáo dục đạo đức tốt mà kết quả giáo dục toàn diện cũng được nâng cao, đặc biệt là chất lượng học sinh mũi nhọn.



4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1. Hiệu quả về khoa học

Khối 3 nói riêng, trường Tiểu học Tây Đằng A nói chung đã đồng bộ đưa sáng kiến vào giảng dạy nhằm nâng cao kết quả dạy học. Trong mỗi tiết Đạo đức hay trong mỗi hành vi, học sinh có chuyển biến về đạo đức lên rõ rệt.

Trong các tiết học, bài giảng của giáo viên luôn gây hứng thú học tập cho học sinh, các em cảm nhận được việc học tập phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm.

Đối chiếu kết quả trên bảng bảng, rõ ràng ta thấy sự chuyển biến, thay đổi là hết sức tuyệt vời, có thể nói một cách chính xác là: Tất cả như đã thay đổi rõ rệt.

4.2. Hiệu quả về kinh tế

Năm học 2023- 2024, khi được triển khai phương pháp dạy học mới- Giáo dục phổ thông 2018, hầu hết các lớp giảng dạy học sinh bằng phần mềm học liệu <https://hanhtrangso.nxbgd.vn/> của bộ sách KNTT và được nhà trường đầu tư tivi, máy chiếu. Giáo viên tự trang bị máy tính, máy in, giấy photo tài liệu, phiếu bài tập cho học sinh.

4.3. Hiệu quả về xã hội

Tạo được sự đồng thuận của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

Nâng cao tinh thần phối hợp, trách nhiệm của đội ngũ viên chức, giáo viên trong đơn vị.

Kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền phối hợp trong việc kiểm tra, theo dõi thực hiện công tác dạy và học.

Xây dựng môi trường học tập điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại trong dạy học.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy, trong học tập, nghiên cứu các chuyên đề... của nhà trường, của huyện.

5. Tính khả thi

Được các cấp chính quyền quan tâm xem xét, quyết định công nhận sáng kiến để có đủ cơ sở áp dụng trong thực tiễn cho học sinh trong những năm học tiếp theo.

Tạo được sự thống nhất, đoàn kết nội bộ trong nhà trường và các cơ quan chuyên môn liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục mới GDPT 2018.

Các đồng chí trong tổ chuyên môn, thường xuyên được bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, nâng cao trình độ chuyên môn và tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy đạt hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

Các giải pháp nâng cao hiệu quả dạy toán tài **“Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 3”**

6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến.

Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024

7. Kinh phí thực hiện đề tài.

Từ tấm lòng của các thầy cô, phụ huynh trong trường ủng hộ.

III. KHUYẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT .

Từ những khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo công tác giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 3. Qua một quá trình tìm tòi nghiên cứu tôi đã tìm ra các biện pháp chỉ đạo phù hợp, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức lớp 3 góp phần vào mục tiêu giáo dục đạo đức cho học sinh toàn trường cũng như mục tiêu giáo dục học sinh toàn diện. Để việc áp dụng sáng kiến vào thực tế đạt kết quả cao tôi xin trình bày một số kinh nghiệm như sau:

Người quản lý phải thực sự tâm huyết với nghề, phải coi trọng việc nâng cao chất lượng đạo đức cho học sinh ở trường Tiểu học cũng như giáo dục đạo đức cho học sinh từng khối lớp.

Tổ chức đội ngũ giáo viên thông qua việc “dạy chữ” để “dạy người”. Chú trọng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Giáo viên cần nắm vững nội dung chương trình của môn Đạo đức lớp 3. Đặc biệt là cấu trúc sách bài tập Đạo đức lớp 3 để phân chia nội dung chương trình thành các dạng bài tập cơ bản. Từ đó có các biện pháp dạy học phù hợp với các dạng bài tập đó.

Ở các dạng bài tập khác nhau cần có những phương pháp giảng dạy khác nhau nhưng cũng phải hết sức linh hoạt khi vận dụng, tránh sự lặp lại khuôn mẫu hình thức gây nhàm chán cho học sinh.

Trong chỉ đạo: Cần xây dựng kế hoạch, lập chương trình giáo dục đạo đức cho học sinh phù hợp với lứa tuổi Tiểu học. Cần kết hợp tốt ba môi trường giáo dục: Nhà trường - gia đình - xã hội để giáo dục đạo đức cho học sinh. Thông qua các hoạt động dạy học chính khoá và hoạt động ngoại khoá.

Với học sinh lớp 3, ngoài việc cung cấp các chuẩn mực đạo đức cho học sinh cần đặc biệt quan tâm rèn luyện kỹ năng hành động, thực hành các hành vi đạo đức cho học sinh để việc “học” thực sự đi đôi với “hành”, “lí thuyết” gắn liền với “thực tế”.

Không được coi môn Đạo đức là môn phụ, có như vậy giáo viên mới tìm tòi các biện pháp để nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu giáo dục đạo đức cho học sinh đã đề ra.

Nhà trường cần làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục ở địa phương nhằm thúc đẩy phong trào giáo dục đạo đức cho học sinh.

Để đáp ứng được mục tiêu của giáo dục đào tạo trong thời kỳ Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước. Đó là: "Đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho xã hội". Do vậy công tác giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 3 nói riêng và trong nhà trường Tiểu học nói chung là một yêu cầu hết sức cấp bách và cần thiết. Việc giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 3 tốt là tạo ra những con người có nhân cách phẩm chất đạo đức tốt góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh toàn diện. Bởi vậy người cán bộ quản lý phải có nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của công tác giáo dục đạo đức. Trên cơ sở đó kết hợp với các lực lượng ngoài nhà trường cùng tham gia vào công tác giáo dục theo mục tiêu của Đảng và Nhà nước.

*** Về phía nhà trường:** Cần tổ chức cho các em tham gia vào các hoạt động tập thể, giúp các em mạnh dạn, có cơ hội bộc lộ những phẩm chất đạo đức và thực hiện các hành vi đạo đức đã học. Từ đó giáo viên chọn ra các biện pháp giáo dục đạo đức cho các em hợp lí.

*** Đối với Phòng giáo dục:**

Cần tổ chức nhiều hơn các chuyên đề về công tác bồi dưỡng, giảng dạy, giáo dục đạo đức cho giáo viên thảo luận, học tập. Từ đó vận dụng vào việc rèn

các hành vi kỹ năng đạo đức cho học sinh trong trường Tiểu học nói chung và học sinh lớp 3 nói riêng.

Trên đây là một số biện pháp đã được vận dụng trong quá trình giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 3 trong trường Tiểu học năm học 2021 - 2022. Tôi xin trình bày và đề nghị Hội đồng khoa học các cấp xem xét, góp ý bổ sung để sáng kiến của tôi thực hiện đạt hiệu quả tốt hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn !

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2024

Tôi xin cam đoan đây là SKKN của
mình viết, không sao chép nội dung
của người khác

Người viết sáng kiến

Phương Lý

MỤC LỤC

	Trang
I: ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến	1
2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến	2
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu	2
II: NỘI DUNG SÁNG KIẾN	2
1. Hiện trạng vấn đề	2
2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề	4
2.1. Giải pháp thứ nhất: Công tác chuẩn bị	4
2.2. Giải pháp thứ hai: Một số yêu cầu về dạy Đạo đức lớp 3 theo hướng đổi mới	5
2.3. Giải pháp thứ ba: Dạy học sinh kỹ năng đạo đức qua các dạng bài tập	7
2.4. Giải pháp thứ tư: Chỉ đạo giáo dục đạo đức cho học sinh qua các môn học khác	9
2.5. Giải pháp thứ năm: Chỉ đạo giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các hoạt động giáo dục truyền thống	11
2.6. Giải pháp thứ sáu: Chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động tập thể và các phong trào thi đua	12
2.7. Giải pháp thứ bảy: Giáo dục học sinh cá biệt	13
2.8. Giải pháp thứ tám: Phối hợp chặt chẽ giữa ba môi trường Gia đình - Nhà trường - Xã hội	13
3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị	14
4. Hiệu quả sáng kiến	15
4.1. Hiệu quả về khoa học	15
4.2. Hiệu quả về kinh tế	16
4.3. Hiệu quả về xã hội	16
5. Tính khả thi	16
6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến .	16
7. Kinh phí thực hiện đề tài	16
III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	17